

TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 17 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 84/2025/HS-ST
Ngày 30-9-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 17 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Lê.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Tống Văn Tâm;

Ông Trần Anh Dũng.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Hà Thị Thùy Trang - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Ông Hoàng Ngọc Ái - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 85/2025/TLST-HS ngày 08 tháng 9 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 84/2025/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 9 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 30/2025/HSST-QĐ ngày 25 tháng 9 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Lê Văn Ng, sinh năm 1995 tại Sóc Trăng (nay là Cần Thơ); nơi thường trú: ấp Đ, xã K, huyện T, tỉnh Sóc Trăng (nay là xã K, thành phố Cần Thơ); nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hoá: lớp 5/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn Đ và bà Nguyễn Thị H;

Tiền án, tiền sự: Không.

Ngày 13/10/2020, cùng đồng phạm thực hiện hành vi gây thương tích đến ngày 21/7/2023 bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tân Uyên khởi tố bị can; bị can bỏ trốn bị truy nã và bắt tạm giam từ ngày 29/9/2024 đến nay (hiện đang tạm giam tại Phân trại tạm giam khu vực Tân Uyên); có mặt.

2. Lê Văn H, sinh năm 1989 tại Sóc Trăng (nay là Cần Thơ); nơi thường trú: ấp Đ, xã K, huyện T, tỉnh Sóc Trăng (nay là xã K, thành phố Cần Thơ);

nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hoá: lớp 3/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn Đ và bà Nguyễn Thị H;

Tiền án: Ngày 05/4/2012, bị Toà án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng xử phạt 02 năm 03 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 05/3/2014, chấp hành xong án phí hình sự, án phí dân sự ngày 10/4/2014 nhưng chưa chấp hành phần bồi thường dân sự.

Tiền sự: Không.

Ngày 13/10/2020, cùng đồng phạm thực hiện hành vi gây thương tích đến ngày 21/7/2023 bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tân Uyên khởi tố bị can; bị can bỏ trốn bị truy nã và bắt tạm giam từ ngày 30/9/2024 đến nay (hiện đang tạm giam tại Phân trại tạm giam khu vực Tân Uyên); có mặt.

- *Bị hại*: ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1991; nơi thường trú: tổ 22, ấp 4, xã L, huyện G, tỉnh Bình Dương (nay là xã L, Thành phố Hồ Chí Minh); có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*: ông Nguyễn Văn V, sinh năm 1986; địa chỉ: ấp C, xã H, huyện G, tỉnh Bình Dương (nay là xã H, Thành phố Hồ Chí Minh); có mặt.

- *Người làm chứng*: bà Lữ Ngọc Th và ông Ngô Thanh Ph; bà Th có mặt; ông Ph vắng mặt và có đơn xin vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Lê Văn Ng và bị cáo Lê Văn H là anh em ruột; bị cáo Lê Văn H và ông Nguyễn Văn V quen biết với nhau, chị vợ của V là vợ của H.

Khoảng 00 giờ 05 phút ngày 13/10/2020, nhà của ông Nguyễn Văn V tại xã H, huyện G, tỉnh Bình Dương (cũ) bị người (không rõ nhân thân) ném chai xăng đốt. Lúc này, V nghi ngờ Lê Văn H là người ném chai xăng đốt nhà của mình (vì vợ của H đã bỏ nhà đi cách nay khoảng 02 tháng H nghi ngờ cho vợ chồng V là người bao che nên giữa hai bên xảy ra mâu thuẫn) nên V điện thoại cho H hỏi có phải là người đốt nhà V hay không nhưng H nói không phải nên V và H có chửi nhau qua lại, V hẹn H gặp nhau tại ngã tư miếu Ông Cù để nói chuyện thì H đồng ý. Sau đó, V kể lại sự việc cho em ruột là Nguyễn Văn T biết về việc nhà bị đốt và việc hẹn gặp H. Do lo sợ khi gặp H, V sẽ bị đánh nên T nói sẽ đi chung với V. Đồng thời, V điện thoại cho Ngô Thanh Ph rủ đi cùng thì Ph đồng ý.

Đến trưa cùng ngày, V và Ph đi đám giỗ tại nhà người quen tại phường C, A, tỉnh Bình Dương (cũ), sau khi ăn đám giỗ xong V và Ph chạy về nhà mẹ vợ tại phường Bình Chuẩn để nghỉ ngơi. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, T đến rước người cậu bà con của vợ tên Sáu (chưa rõ lai lịch) tại bến xe Bình Dương. Đến

khoảng 16 giờ cùng ngày, V, T, Ph, Sáu, Lữ Ngọc Th (vợ của V) đến ngã tư miếu Ông Cù để gặp H như đã hẹn, khi đi T có cất giấu 01 cây dũa ba trắc trong người và không nói cho những người đi cùng biết. Khi đến điểm hẹn, V điện thoại cho H không nghe máy nên V cùng mọi người chạy đến phòng trọ của H thuộc khu phố L, phường K, thành phố U, tỉnh Bình Dương (cũ) thì gặp H đang trong phòng, V kêu H ra ngoài đường gần phòng trọ H nói chuyện. Lúc này, H và V đứng đối diện nhau ở lề đường, V hỏi H có phải người ném chai xăng vào nhà V hay không thì H nói không phải, hai bên cãi nhau qua lại thì H dùng tay phải đánh vào mặt V 02 cái rồi ôm V định đánh tiếp, thấy vậy T liền lấy cây dũa ba trắc đang cất trong người ra và dùng cây dũa ba trắc đánh vào người H khoảng 02 cái. Tại thời điểm này, Lê Văn Ng đang ở trong phòng trọ của H nhìn thấy H bị T đánh nên lấy 02 con dao mã tấu chạy từ trong phòng trọ của H ra đến vị trí T đứng và dùng dao chém trúng vào cánh tay trái của T 01 nhát, tiếp đến Ng đưa cho H 01 con dao mã tấu, H sử dụng dao mã tấu Ng đưa chém V nhưng T nhìn thấy nên dùng tay phải cầm cây dũa ba trắc đỡ dao của H thì bị H chém trúng đứt lìa ngón cái tay phải làm T rơi cây ba trắc xuống đất, cùng thời điểm này Ng dùng mã tấu chém trúng vào phần môi dưới và cằm của T 01 cái. Lúc này, T và V bỏ chạy thì bị H và Ng cầm mã tấu rượt đuổi theo nhưng không chém thêm nhát nào. Vụ việc được trình báo đến Công an phường Tân Phước Khánh, thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương (cũ), Nguyễn Văn T và Lê Văn H đều có đơn yêu cầu giám định thương tích và khởi tố vụ án hình sự.

Công an phường Tân Phước Khánh lập hồ sơ vụ án và thu giữ vật chứng của vụ án gồm: 01 cây dũa ba trắc, phần tay cầm màu đen, dạng tròn; 01 con dao mã tấu dài khoảng 65 cm. Sau đó, Công an phường Tân Phước Khánh chuyển hồ sơ, vật chứng thu giữ cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương thụ lý điều tra theo thẩm quyền.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 141/2021/GĐPY ngày 29/3/2021 của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế tỉnh Bình Dương, kết luận: dấu hiệu chính qua giám định: vết thương phức tạp vùng môi dưới đến cằm mất da hình quả trám 4,5 x 3cm, đã phẫu thuật ghép da, vết lấy da dưới cằm 4 x 1cm và 2,5 x 0,2cm, sẹo lành xấu; vết thương 1/3 mặt sau ngoài cẳng tay trái 7,5 x 0,8cm, sẹo lành; vết thương cụt ngón I bàn tay phải, mồm cụt lành; vết thương cạnh bên ngón II bàn tay phải 4,5 x 0,4cm, vết thương mất da đầu ngón III bàn tay phải 0,6 x 0,2cm, sẹo lành. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra đối với Nguyễn Văn T là 38% (Ba mươi tám phần trăm).

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 631/2024/KLGD-TTPY ngày 21/10/2024 của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế tỉnh Bình Dương, kết luận: vết thương đầu vùng đỉnh phải hình chữ T 7,5 x 0,4cm, sẹo lành. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra đối với Lê Văn H là 02% (Hai phần trăm).

Về trách nhiệm dân sự: bị hại ông Nguyễn Văn T yêu cầu bị cáo Lê Văn H và Lê Văn Ng bồi thường chi phí điều trị thương tích số tiền 48.000.000 đồng; các bị cáo chưa bồi thường.

Cáo trạng số 65/CT-VKSKV17 ngày 05/9/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Lê Văn Ng và Lê Văn H về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử như sau:

+ Về trách nhiệm hình sự:

- Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 17 và Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Văn Ng từ 06 (Sáu) năm đến 07 (Bảy) năm tù.

- Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 17 và Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Văn H từ 06 (Sáu) năm đến 07 (Bảy) năm tù.

+ Về trách nhiệm dân sự: bị hại ông Nguyễn Văn T yêu cầu các bị cáo Lê Văn H và Lê Văn Ng bồi thường chi phí điều trị thương tích với số tiền 48.000.000 đồng nhưng các bị cáo chưa bồi thường. Tại phiên tòa, các bị cáo đồng ý bồi thường số tiền này nên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận.

+ Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên: tịch thu, tiêu hủy 01 cây dũa ba trắc, phần tay cầm màu đen, dạng tròn và 01 con dao mã tấu dài 65 cm.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên và không tranh luận.

Trong phần trình bày lời nói sau cùng, các bị cáo biết hành vi của mình là trái pháp luật, trong thời gian tạm giam các bị cáo rất hối hận về hành vi của mình, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Tân Uyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên (nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh), Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra

và tại phiên tòa, các bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng: Người làm chứng ông Ngô Thanh Ph vắng mặt và có đơn xin vắng mặt. Quá trình điều tra, lời khai của người làm chứng không mâu thuẫn với lời khai của các bị cáo, bị hại và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đại diện Viện kiểm sát và các bị cáo đồng ý xét xử vắng mặt người làm chứng. Xét thấy, việc vắng mặt người làm chứng ông Ngô Thanh Ph không ảnh hưởng đến việc xét xử. Căn cứ Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt những người này.

[3] Lời khai của các bị cáo Lê Văn Ng và Lê Văn H tại phiên tòa khai nhận phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của các bị cáo trước sau thống nhất với nhau, phù hợp với lời khai của bị hại về quá trình thực hiện hành vi phạm tội và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ căn cứ kết luận:

Khoảng 16 giờ ngày 13/10/2020, tại khu phố L, phường K, thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương (nay là phường K, Thành phố Hồ Chí Minh), các bị cáo Lê Văn Ng và Lê Văn H đã có hành vi dùng dao tự chế (mã tấu) là “hung khí nguy hiểm” chém 01 nhát trúng vào cánh tay trái, 01 nhát trúng vào ngón I bàn tay phải (ngón cái) làm đứt lia ngón tay, 01 nhát trúng vào phần môi dưới và cằm của bị hại ông Nguyễn Văn T gây thương tích với tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 38% (Ba mươi tám phần trăm). Hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh truy các tổ các bị cáo về tội danh và điều khoản như trên là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe của người khác một cách trái pháp luật, gây mất trật tự xã hội tại địa phương. Các bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật hình sự và sẽ bị trừng trị, hiểu rõ khi sử dụng dao chém vào những vị trí trên cơ thể của bị hại thì khả năng gây tổn hại sức khỏe cho bị hại là rất cao nhưng các bị cáo vẫn cố ý thực hiện gây thương tích cho bị hại là thể hiện tính xem thường pháp luật. Do đó, cần có một mức hình phạt thật nghiêm để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

Đối với bị hại Nguyễn Văn T đã sử dụng cây dũa ba trăm đánh vào người bị cáo H là yếu tố để bị cáo Ng có hành vi lấy dao mã tấu cùng với bị cáo H gây thương tích cho bản thân mình, đây là phần lỗi của bị hại.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lê Văn H đã bị kết án, chưa được xóa án tích nay lại phạm tội mới do cố ý là “Tái phạm”. Do đó, bị cáo Lê Văn H phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; gia đình các bị cáo thuộc diện khó khăn và có xác nhận của chính quyền địa phương nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Về vai trò đồng phạm: Đây là vụ án có đồng phạm giản đơn, trong đó bị cáo Lê Văn Ng trực tiếp lấy hung khí là dao tự chế (mã tấu) đưa cho bị cáo H để gây thương tích cho bị hại; bị cáo Ng chém trúng bị hại 2 nhát, còn bị cáo H chém trúng bị hại 1 nhát. Do đó, bị cáo Ng giữ vai trò cao hơn bị cáo H. Tuy nhiên, bị cáo H có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự nên Hội đồng xét xử xử bị cáo H mức hình phạt cao hơn bị cáo Ng.

[8] Mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa đối với các bị cáo là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Về trách nhiệm dân sự: bị hại ông Nguyễn Văn T yêu cầu các bị cáo Lê Văn H và Lê Văn Ng bồi thường chi phí điều trị thương tích với số tiền 48.000.000 đồng nhưng các bị cáo chưa bồi thường. Tại phiên tòa, các bị cáo đồng ý bồi thường số tiền 48.000.000 đồng theo yêu cầu của bị hại. Xét thấy, đây là ý chí tự nguyện của các bị cáo, phù hợp với quy định tại Điều 48 Bộ luật Hình sự và các Điều 584, 590 Bộ luật Dân sự nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[10] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

Đối với 01 cây dũa ba trắc, phần tay cầm màu đen, dạng tròn và 01 con dao mã tấu dài 65cm là vật chứng của vụ án và là hung khí nguy hiểm nên cần tịch thu, tiêu hủy.

[11] Đối với hành vi gây thương tích cho bị cáo Lê Văn H của ông Nguyễn Văn T, ông Nguyễn Văn V. Quá trình điều tra xác định thương tích là 02% (Hai phần trăm), bị cáo Lê Văn H có đơn yêu cầu khởi tố nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh đã ban hành Quyết định số A16584 ngày 02/9/2025, tách hành vi của ông Nguyễn Văn T, ông Nguyễn Văn V để xử lý trong vụ án khác và hiện Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh đã ban hành Quyết định khởi tố vụ án hình sự số: A1042/QĐ-CSHS ngày 09/9/2025; là phù hợp.

[12] Đối với bà Lữ Ngọc Huyền, ông Ngô Thanh Ph và người đàn ông tên Sáu (không rõ nhân thân). Quá trình điều tra xác định, mặc dù có mặt tại hiện trường vụ án nhưng những người này chỉ đứng nhìn, không tham gia xô xát, đánh nhau với bị cáo H, bị cáo Ng nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý hành vi của bà Lữ Ngọc Th, ông Ngô Thanh Ph và người đàn ông tên S (không rõ nhân thân) trong vụ án; là phù hợp.

[13] Về án phí sơ thẩm: Các bị cáo bị kết án và phải bồi thường thiệt hại nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Lê Văn Ng và Lê Văn H phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

1. Về trách nhiệm hình sự:

1.1. Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 17 và Điều 58 Bộ luật Hình sự,

Xử phạt bị cáo Lê Văn Ng 06 (Sáu) năm tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 29/9/2024.

1.2. Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 17 và Điều 58 Bộ luật Hình sự,

Xử phạt bị cáo Lê Văn H 06 (Sáu) năm 06 (Sáu) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 30/9/2024.

2. *Về trách nhiệm dân sự:* Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự; các điều 584, 585 và 590 Bộ luật Dân sự; Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06/9/2022 hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật Dân sự về trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng và Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao,

Buộc các bị cáo Lê Văn Ng và Lê Văn H phải liên đới bồi thường cho bị hại ông Nguyễn Văn T số tiền 48.000.000 đồng (Bốn mươi tám triệu đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu, nếu người phải thi hành án chưa thi hành xong khoản tiền nêu trên thì hàng tháng còn phải trả cho người được thi hành án khoản tiền lãi với mức lãi suất theo quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự trên số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

3. *Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:* Căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên:

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 (Một) cây đu ba trác, phần tay cầm màu đen, dạng tròn và 01 (Một) con dao mã tấu dài 65 cm.

(Theo biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 22/9/2025 tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh).

4. *Về án phí sơ thẩm:* Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23, 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ

Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc mỗi bị cáo Lê Văn Ng và Lê Văn H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và liên đới chịu 2.400.000 đồng (Hai triệu bốn trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

5. *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Nếu vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết công khai.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh;
- PV06, Công an Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND khu vực 17 - Tp. Hồ Chí Minh;
- Thi hành án dân sự Tp. Hồ Chí Minh;
- Phân trại tạm giam khu vực Tân Uyên;
- Các bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: VT, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Võ Thị Lê